

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 38/2017/HSST

Ngày: 14/11/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Thanh Giảng**.

- Các hội thẩm nhân dân :

1/ Ông: **Huỳnh Ngọc Trứ**, Giám đốc kho bạc Nhà nước thị xã Cai Lay

2/ Bà **Trần Thị Cẩm Lệ**, Giám đốc trung tâm văn hóa - thể thao thị xã Cai Lay

- Thư ký phiên toà: Ông **Quách Minh Trí**, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Cai

Lay.

- Đại diện VKSND thị xã Cai Lay: Ông **Nguyễn Trần Quốc Vương**- KSV.

Ngày 14/11/2017 tại Hội trường Trung tâm Văn hóa và thể thao thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/HSST ngày 20/10/2017 đối với bị cáo:

Võ Minh V, sinh năm 1990.

- Nơi cư trú: 2/104 khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Q tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không,

- Trình độ học vấn: Không biết chữ.

- Con ông Võ Hoàng M, sinh 1967 và bà Phạm Thị Tuyết N, sinh 1972.

- Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Đỗ Thị X, sinh 1988. Con: 01 người sinh năm 2007.

- Tiền án: 01 lần. Ngày 25/6/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 16/2015/HSST).

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: + Ngày 06/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, Tiền Giang xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 78/2007/HSST).

+ Ngày 22/4/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản (Bản án số 23/2008/HSST).

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/6/2017 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

***Người bị hại:**

1/ Anh Ngô Tấn Đ, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của anh Đ là bà Nguyễn Ngọc A, sinh 1976.

Cùng nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

2/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, thị xã C, Tiền Giang.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Đỗ Trung Q, sinh năm 2000 (có mặt).

Đại diện hợp pháp của anh Q là bà Võ Thị H, sinh 1954. (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

2/ Anh Chung Văn Z, sinh năm 2002 (có mặt).

Đại diện hợp pháp của Anh Z là bà Nguyễn Thị L, sinh 1980. (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

3/ Ông Nguyễn Minh T, sinh 1988. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

4/ Anh Nguyễn Minh Tí A, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của anh Tí A là bà Hồ Thị C, sinh 1952.

Cùng nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

5/ Chị Võ Thị Mỹ X, sinh 1986. (vắng mặt)

ĐKTT: Ấp E, xã F, huyện G, Kiên Giang.

Chỗ ở: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

6/ Ông Nguyễn Thanh D, sinh 1985. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 7/425 Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

***Người làm chứng:**

1/ Anh Nguyễn Minh Đ, sinh 1989. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, thị xã C, Tiền Giang.

2/ Anh Trần Văn Đ1, sinh 1979. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã I, thị xã C, Tiền Giang.

3/ Anh Nguyễn Minh L, sinh 1990. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, thị xã C, Tiền Giang.

6/ Anh Thái Văn Hoài L, sinh 1982. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã I, thị xã C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 29/6/2017, Bị cáo Võ Minh V cùng với Chung Văn Z, Nguyễn Minh T đến nhà Đỗ Trung Q tại Khu phố A, phường B, thị xã C chơi. Tại đây, T rủ đi bắt trộm gà thì Z, Q và bị cáo V đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở Q, bị cáo V điều khiển xe mô tô chở Z. Khi đi ngang nhà anh Ngô Tấn Đ tại Ấp A, xã B, thị xã C thì phát hiện phía sau nhà có nhốt gà. T và bị cáo V dừng xe lại. T kêu bị cáo V và Q vào bắt trộm còn T và Z đứng bên ngoài canh giới. bị cáo V và Q vào bắt được 02 con gà trống, loại gà tre của anh Đ để vào tưng. Sau khi trộm xong, tất cả điều khiển xe đến gần Trạm thu phí Cai Lậy thuộc xã Bình Phú, huyện Cai Lậy thì tiếp tục bắt trộm 01 con gà mái của hộ dân ven lộ rồi về nhà Q. Sau đó khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Q, Z, T và bị cáo V tiếp tục đi đến xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy để tìm gà trộm. Khi chạy xe ngang nhà anh Nguyễn Văn T tại ấp Phú Hiệp, xã Long Khánh thì T phát hiện có 01 con gà trống nòi đang nhốt trong bội sắt trước sân nhà thì dừng xe lại và kêu Q và bị cáo V vào bắt trộm, vừa bắt xong thì bị gia đình anh T phát hiện truy hô nên Z điều khiển xe chở bị cáo V, T điều khiển xe chở Q bỏ chạy. Lúc này anh Nguyễn Minh L, Nguyễn Minh Đ, Trần Văn Đ1 và Thái Văn Hoài L

tham gia truy đuổi. Khi đến ấp Phú Hòa, xã Long Khánh thì bị ngã xe, anh L, anh Đ, anh Đ1 và nhiều người khác chạy đến thì bị cáo V dùng dao bấm và đèn pin có hệ thống phát điện chống trả nhằm tẩu thoát nhưng bị anh L, anh Đ, anh Đ1 và anh L khống chế bắt giữ giao Cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 con gà trống nòi, màu lông đỏ đen, trọng lượng 2,5kg.
- + 02 con gà trống tre, màu lông vàng trắng, trọng lượng 0,9kg/con.
- + 01 con gà mái, trọng lượng 1,3kg.
- + 01 con dao bấm bằng kim loại, dài 23cm.
- + 01 đèn pin màu đen, đầu to có 02 cực bằng kim loại.
- + 01 xe mô tô biển số 63F7-7394.
- + 01 xe mô tô biển số 68HC-8741
- + 01 túi bằng hình chữ nhật, kích thước (46x67) cm.
- + 01 đoạn kim loại hình trụ tròn, kích thước (0.3x51)cm, bề cong 01 đầu.
- + 01 ví da màu đỏ.

+ 01 chứng minh nhân dân, 01 hộ chiếu, 01 giấy thông hành, 01 thẻ ATM ngân hàng VietinBank. Tất cả mang tên Võ Thị Mỹ X.

+ 01 chai nước hoa nhãn hiệu Love.

Theo bản kết luận định giá số 42, 43 ngày 29/6/2017 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự kết luận: 01 con gà trống nòi trọng lượng 2,5kg trị giá 225.000 đồng; 02 con gà trống tre, trọng lượng mỗi con 0,9kg trị giá 171.000 đồng.

Trong quá trình điều tra đã xác định: 02 con gà trống tre là của anh Ngô Tấn Đ, 01 con gà trống nòi là của ông Nguyễn Văn T, 01 ví da màu đỏ, 01 chứng minh nhân dân, 01 hộ chiếu, 01 giấy thông hành, 01 thẻ ATM ngân hàng VietinBank. Tất cả mang tên Võ Thị Mỹ X, 01 chai nước hoa nhãn hiệu Love là của chị Võ Thị Mỹ X, Xe mô tô biển số 68HC-8741 là của bà Danh Thị S, bà S giao cho con là Võ Thị Mỹ X sử dụng, xe mô tô biển số 63F7-7394 là của anh Nguyễn Thanh D, anh D giao cho anh Tí A sử dụng và anh Tí A cho Z mượn. Chị X cho T mượn xe, anh Tí A cho Z mượn xe nhưng chị X, anh Tí A không biết T và Z sử dụng xe đi trộm tài sản. Con gà mái trọng lượng 1,3kg chưa xác định được chủ sở hữu và vì đã chết nên đã tiêu hủy và đã thông báo truy tìm chủ sở hữu.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho: anh Ngô Tấn Đ 02 con gà trống tre; ông Nguyễn Văn T 01 con gà trống nòi; chị Võ Thị Mỹ X 01 mô tô biển số 68HC-8741 (bà Danh Thị S ủy quyền cho chị X), 01 ví da màu đỏ, 01 chứng minh nhân dân, 01 hộ chiếu, 01 giấy thông hành, 01 thẻ ATM ngân hàng VietinBank. Tất cả mang tên Võ Thị Mỹ X, 01 chai nước hoa nhãn hiệu Love; anh Nguyễn Thanh D 01 xe mô tô biển số 63F7-7394.

Về trách nhiệm dân sự: anh Đ, chị X, anh D, anh T đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Các vật chứng còn lại gồm: 01 con dao bấm bằng kim loại, dài 23cm, 01 đèn pin màu đen, đầu to có 02 cực bằng kim loại, 01 túi bằng hình chữ nhật, kích thước (46x67) cm, 01 đoạn kim loại hình trụ tròn, kích thước (0.3x51)cm, bề cong 01 đầu đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy chờ xử lý..

Đối với Nguyễn Minh T, Chung Văn Z và Đỗ Trung Q tuy cùng với bị cáo trộm tài sản nhưng giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm.

Đối với chị Võ Thị Mỹ X và anh Nguyễn Văn Tí A là người cho mượn xe mô tô để Q, T, Z và bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản nhưng chị X và anh Tí A không biết nên không phạm tội.

Bản cáo trạng số 39/KSĐT ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Võ Minh V về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung là “hành hung để tẩu thoát” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên, những người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 138, Điều 33, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự tuyên bố bị cáo Võ Minh V phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo mức án từ 24 - 36 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét. Về vật chứng: 01 con dao bấm bằng kim loại, dài 23cm, 01 đèn pin màu đen, đầu to có 02 cực bằng kim loại, 01 tưng bằng hình chữ nhật, kích thước (46x67) cm, 01 đoạn kim loại hình trụ tròn, kích thước (0.3x51)cm, bể cong 01 đầu không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Võ Minh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Minh V phạm tội Trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 396.000 đồng. Vì bị cáo có 01 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản và có hành vi dùng dao bấm và đèn pin có hệ thống phát điện chống trả nhằm tẩu thoát nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu để lấy trộm tài sản, hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang man trong quần chúng nhân dân. Trước lần

phạm tội này, ngày 06/11/2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, Tiền Giang xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 78/2007/HSST); Ngày 22/4/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản (Bản án số 23/2008/HSST); Ngày 25/6/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 16/2015/HSST), bản án này chưa được xóa án tích. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, vụ lợi, muốn hưởng thụ mà không chịu lao động chân chính tạo ra của cải vật chất thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành động này luôn bị xã hội lên án. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý trao trả tài sản cho chị Võ Thị Mỹ X, anh Nguyễn Thanh D, anh Nguyễn Văn T và Ngô Tấn Đ đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Các vật chứng còn lại gồm: 01 con dao bấm bằng kim loại, dài 23cm, 01 đèn pin màu đen, đầu to có 02 cực bằng kim loại, 01 tưng bằng hình chữ nhật, kích thước (46x67) cm, 01 đoạn kim loại hình trụ tròn, kích thước (0.3x51)cm, bể cong 01 đầu là của T, Q, Y và bị cáo mang theo người phục vụ cho việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với Chung Văn Z, Đỗ Trung Q và Nguyễn Minh T tuy cùng với bị cáo trộm cắp tài sản nhưng giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm. nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy không khởi tố là có căn cứ.

- Đối với chị Võ Thị Mỹ X và anh Nguyễn Văn Tí A là người cho mượn xe mô tô nhưng không biết Q, T, Z và bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy không khởi tố là phù hợp.

Từ những nhận định trên, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh V phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 138, Điều 33, Điều 45, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Võ Minh V 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là 30/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bấm bằng kim loại, dài 23cm, 01 đèn pin màu đen, đầu to có 02 cực bằng kim loại, 01 tọng bằng hình chữ nhật, kích thước (46x67) cm, 01 đoạn kim loại hình trụ tròn, kích thước (0.3x51)cm, bề cong 01 đầu.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự , Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội.

Buộc bị cáo Võ Minh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự .

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng Đ hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

/)/ ời nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TXCL
- Chi cục THADS.TXCL
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng